



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 15
CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY No.15

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 15
NĂM TÀI CHÍNH 2012

Hải Phòng, tháng 4 năm 2013

Địa chỉ: Số 53 đường Ngô Quyền, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: (84-31) 3768612 - 3768611

Fax: (84-31) 3768610

Email: vinaconex15@hn.vnn.vn

Website: www.vinaconex15.com.vn

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần xây dựng số 15
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0200371234 do Sở kế hoạch và đầu tư Hải Phòng cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 09/5/2011.
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : Số 53 đường Ngô Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Số điện thoại : 031.3768612, 031.3768611
- Số fax : 031.3768610
- Website : vinaconex15.com.vn
- Mã chứng khoán : V15

2. Quá trình hình thành và phát triển

a) Thành lập :

Công ty cổ phần xây dựng số 15 - VINACONEX 15 tiền thân là Công ty xây dựng số 10 thuộc Sở Xây dựng Hải Phòng. Đến năm 1999, Công ty xây dựng số 10 được Tổng công ty VINACONEX nay là Tổng công ty CP VINACONEX kết nạp là doanh nghiệp thành viên theo Quyết định số 548/QĐ-BXD ngày 12/5/1999 của Bộ Xây dựng.

b) Cổ phần hóa :

Theo chủ trương đổi mới các doanh nghiệp Nhà nước, ngày 04/10/2004 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra Quyết định số 1554/QĐ-BXD về việc chuyển Công ty xây dựng số 15 thuộc Tổng công ty Xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam thành Công ty cổ phần xây dựng số 15 (VINACONEX 15).

c) Niêm yết :

Ngày 14/12/2009, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy chứng nhận số 82/GCN-SGDHN về việc chứng nhận đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần xây dựng số 15. Khối lượng chứng khoán niêm yết : 6.000.000 cổ phiếu, mệnh giá : 10.000 đồng/1 cổ phiếu, giá trị chứng khoán niêm yết : 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng), mã chứng khoán : V15. Ngày 24/3/2011 niêm yết bổ sung 4.000.000 cổ phiếu nâng khối lượng chứng khoán niêm yết lên 10.000.000 cổ phiếu với tổng giá trị là 100.000.000.000 đồng (100 tỷ đồng).

d) Quá trình tăng vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ năm 2004 sau khi cổ phần hóa: 6.000.000.000 đồng.
- Năm 2005 : Tăng vốn điều lệ lên 10.500.000.000 đồng.
- Năm 2007: Tăng vốn điều lệ lên 20.000.000.000 đồng.

- Năm 2009: Tăng vốn điều lệ lên 60.000.000.000 đồng.
- Năm 2010 : Tăng vốn điều lệ lên 100.000.000.000 đồng.

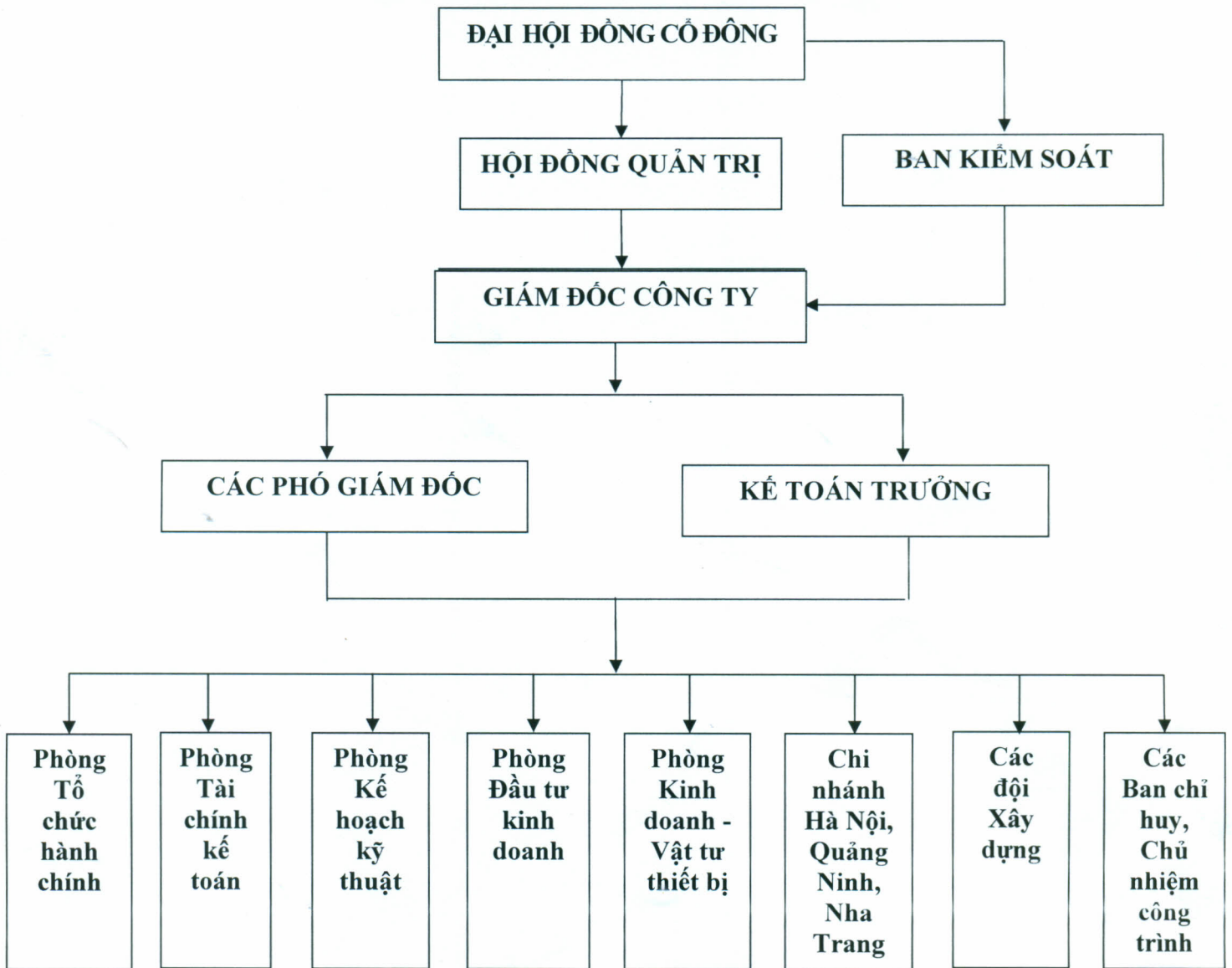
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính: xây lắp công trình và đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Địa bàn kinh doanh : Hải Phòng, Hà Nội, Nha Trang,...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- a) *Mô hình quản trị* : tuân theo mô hình quản trị của Công ty niêm yết
- b) *Cơ cấu bộ máy quản lý* :

**SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 15**



c) Công ty liên quan :

*** Công ty CP ống sợi thủy tinh VINACONEX**

- Địa chỉ : Khu công nghệ cao Hòa Lạc - X. Phú Cát - H. Quốc Oai - TP. Hà Nội
- Lĩnh vực SXKD chính : Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại ống, phụ kiện đường ống, các sản phẩm sản xuất theo công nghệ composit, vật tư ngành nước.
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty : 1.000.000.000 đồng (Tỷ lệ góp vốn: 3,33%)

*** Công ty cổ phần VIPACO**

- Địa chỉ : Phòng 702, tòa nhà 34T khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính - Hà Nội
- Lĩnh vực SXKD chính : Sản xuất và kinh doanh các loại bao bì
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty : 5.100.000.000 đồng (Tỷ lệ góp vốn: 17%)

5. Định hướng phát triển

a) Mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Giữ vững và không ngừng nâng cao vị thế của Công ty trên thương trường, xây dựng Công ty thành một thương hiệu uy tín, chất lượng và chuyên nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xây lắp và kinh doanh bất động sản.
- Bảo toàn vốn và gia tăng giá trị doanh nghiệp.
- Tối đa hoá lợi nhuận nhằm mang lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông và quyền lợi của CBCNV trong công ty.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt nhân sự trung và cao cấp, củng cố công tác quản trị công ty theo hướng chuyên nghiệp, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của công ty, đáp ứng mục tiêu phát triển và nâng cao vị thế cạnh tranh của doanh nghiệp.
- Phát huy thế mạnh truyền thống xây lắp các công trình, mở rộng đa dạng hoá các lĩnh vực thi công xây lắp, giữ vững và nâng cao thị phần tại các tỉnh, thành phố trọng điểm cả 3 miền Bắc, Trung, Nam
- Đầu tư phát triển các dự án bất động sản theo hướng đa dạng hoá có chọn lọc các sản phẩm phù hợp với từng thời kỳ phát triển của thị trường và định hướng của Nhà nước, cùng với phương thức kinh doanh đa dạng và dịch vụ chuyên nghiệp
- Mở rộng các hình thức huy động vốn để đảm bảo nguồn lực tài chính, nâng cao hiệu quả đầu tư và chất lượng quản trị doanh nghiệp.

6. Các rủi ro

- Trong lĩnh vực xây lắp : thời gian thi công các công trình thường kéo dài, việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thanh quyết toán công trình mất nhiều thời gian ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn của Công ty.
- Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản : thường yêu cầu nguồn vốn lớn và ổn định để phục vụ cho các dự án thường mang tính lâu dài vì thế nguồn vốn là yếu tố quan trọng. Việc tiếp cận nguồn vốn vay từ ngân hàng thường gặp khó khăn.
- Ngoài ra còn có những rủi ro như lạm phát, lãi suất,...rủi ro bất khả kháng như thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn,... có thể gây ảnh hưởng đến các công trình thi công.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2012 là một năm cực kỳ khó khăn của Công ty do tác động của tình hình chung và những yếu tố chủ quan của đơn vị. Doanh thu đạt được thấp hơn rất nhiều so với kế hoạch đề ra nên lợi nhuận thu được không đủ bù đắp chi phí. Cụ thể như sau :

- Tổng doanh thu thực hiện : 60.191.040.175 đồng
- Lợi nhuận thực hiện : -11.235.182.358 đồng

2. Tổ chức và nhân sự

a) *Danh sách ban điều hành :*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Nguyễn Xuân Thao	1958	Kỹ sư xây dựng	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	0,353%
2	Đoàn Thanh Bình	1954	Kỹ sư xây dựng	Phó giám đốc Công ty	0,229%
3	Nguyễn Hữu Dũng	1971	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán	Phó giám đốc Công ty	0,488%
4	Phạm Văn Hữu	1959	Kỹ sư xây dựng	Phó giám đốc Công ty	0,075%
5	Phí Thị Thu Hiền	1977	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán	Kế toán trưởng	0,083%

b) *Thay đổi trong ban điều hành :*

Bổ nhiệm ông Phạm Văn Hữu là Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 26/4/2012.

c) *Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động :*

Tính đến ngày 31/12/2012 số lượng cán bộ công nhân viên Công ty là: 325 người.

Trong đó:

Hợp đồng có đóng bảo hiểm xã hội : 205 người

Hợp đồng thời vụ:	120 người
Trình độ: Trên đại học :	02 người
Đại học:	65 người
Trung cấp và cao đẳng:	19 người
Công nhân kỹ thuật :	236 người
Lao động phổ thông:	03 người

Người lao động làm việc trong Công ty được hưởng : các chế độ lương, thưởng theo vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao, việc trả lương gắn với vị trí và hiệu quả lao động; được thực hiện chế độ bảo hiểm theo quy định,... Tuy nhiên, trong năm 2012 do gặp nhiều khó khăn trong SXKD nên tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động nên có nhiều thời điểm chưa được thực hiện kịp thời.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Hoạt động đầu tư:

* Đầu tư bất động sản:

- Không có dự án mới nào phát sinh chi phí đầu tư trong năm.
- Dự án Khu Biệt thự và nhà nghỉ cuối tuần Vụng Hương, Đồ Sơn, Hải Phòng đã triển khai đầu tư từ những năm trước, thi công xong các hạng mục cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đã thực hiện một số hợp đồng góp vốn đầu tư. Nhưng do thị trường bất động sản vẫn đóng băng, chưa có dấu hiệu hồi phục nên tiến độ góp vốn của các nhà đầu tư chững lại, đánh giá tình hình kinh doanh bất động sản vẫn còn khó khăn nên Công ty giãn tiến độ hoàn thành dự án, tạm ngừng chưa đầu tư xây dựng thêm.

* Đầu tư xe máy thiết bị thi công: Công ty đã đầu tư 02 cầu tháp Zoonlion CT1013 đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất trong năm kế hoạch với giá trị đầu tư là 5,6 tỷ đồng.

* Đầu tư tài chính: Tổng vốn đầu tư vào các công ty liên kết là 6,1 tỷ đồng. Hai đơn vị này hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

. Các công ty liên quan :

- Đầu tư vào Công ty CP ống sợi thủy tinh VINACONEX : 1.000.000.000 đồng

Đvt: Triệu đồng

Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2012	Ghi chú
Tổng tài sản	66.611	
Doanh thu thuần	80.785	
Lợi nhuận trước thuế	5.371	
Lợi nhuận sau thuế	4.536	

(Nguồn cung cấp: Công ty CP ống sợi thủy tinh VINACONEX)

- Đầu tư vào Công ty cổ phần VIPACO: 5.100.000.000 đồng.

Đvt: Triệu đồng

Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2012	Ghi chú
Tổng tài sản	109.578	
Doanh thu thuần	97.944	
Lợi nhuận trước thuế	-3.409	
Lợi nhuận sau thuế	-3.409	

(Nguồn cung cấp: Công ty CP VIPACO)

b) Hoạt động xây lắp:

- Trong năm có 4 công trình chuyên tiếp với giá trị xây lắp còn lại là 147 tỷ đồng, ký mới 03 hợp đồng với giá trị là 31,2 tỷ đồng. Đầu tháng 01/2013 Công ty đã ký hợp đồng liên danh với Công ty CP tư vấn công nghệ và đầu tư xây dựng Việt Nam đấu thầu và thi công công trình Đường sắt đô thị Hà nội tuyến Cát Linh - Hà Đông, giá trị phần công ty thực hiện khoảng 150 tỷ đồng.
- Công tác triển khai thi công thực hiện các hợp đồng đảm bảo kỹ thuật, chất lượng, nhưng tiến độ thường phải điều chỉnh gia hạn do thiếu vốn thi công, dẫn đến hiệu quả kinh tế của công trình kém hiệu quả. Vì vậy Ban lãnh đạo công ty thống nhất chỉ đạo chỉ triển khai thực hiện các hợp đồng khi các Chủ đầu tư thực hiện đúng điều khoản thanh toán.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Tr.đồng	355.590	341.509	-3,96
Doanh thu thuần	Tr.đồng	201.510	60.191	-70,13
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đồng	10.830	-11.799	-208,95
Lợi nhuận khác	Tr.đồng	423	564	33,33
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	11.253	-11.235	-199,84
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	8.480	-11.235	-232,49
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	5	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,50	1,42	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	1,17	1,02	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	63,60	66,86	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	174,75	201,71	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	Lần	2,87	0,64	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,57	0,18	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,21	-18,67	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,55	-9,93	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,38	-3,29	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,37	-19,60	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần :

Tổng số cổ phần : 10.000.000 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

b) Cơ cấu cổ đông (tính đến thời điểm ngày 05/2/2013):

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Ghi chú
I	Cổ đông trong nước	9.997.500	99,975%	
1	Cổ đông là tổ chức	5.135.605	51,356%	
2	Cổ đông là cá nhân	4.861.895	48,619%	
II	Cổ đông nước ngoài	2.500	0,025%	
	Tổng cộng	10.000.000	100,00%	

Thông tin về cổ đông lớn :

TT	Cổ đông	Số lượng	Tỷ lệ	Địa chỉ
1	Tổng công ty CP XNK và XD Việt Nam	5.100.000	51%	Toà nhà Vinaconex - 34 Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội

Thông tin về cổ đông nước ngoài :

Cổ đông nước ngoài đang sở hữu 2.500CP/tổng số 10.000.000CP hiện tại của Công ty và chiếm tỷ lệ 0,025% vốn cổ phần.

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :** Công ty không có thay đổi.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ :** Công ty không có cổ phiếu quỹ.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Một số chỉ tiêu tóm tắt về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong hai năm 2011-2012 được thể hiện trong các bảng số liệu dưới đây :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Thực hiện 2012/Thực hiện 2011 (%)	Thực hiện 2012/Kế hoạch 2012 (%)
Giá trị sản lượng	Tr.đồng	271.247	310.000			
Tổng doanh thu	Tr.đồng	201.510	248.000	60.191	29,87	24,27
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	11.253	10.000	-11.235	-	-
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	8.480	7.500	-11.235	-	-
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5	5	0	-	-

- Năm 2012 là một năm cực kỳ khó khăn của Công ty do tác động của tình hình chung và những yếu tố chủ quan của đơn vị. Doanh thu đạt được thấp hơn rất

nhiều so với kế hoạch đề ra nên lợi nhuận thu được không đủ bù đắp chi phí. Đời sống CBCNV gặp nhiều khó khăn lương thưởng giảm.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 : -11,235 tỷ đồng.

* *Những mặt làm được:*

- Cơ cấu lại danh mục đầu tư, danh mục các công trình thi công xây lắp, chấm dứt thực hiện một số hợp đồng giao nhận thầu xây lắp có nguy cơ rủi ro trong thanh toán để bảo toàn vốn đầu tư.
- Linh hoạt trong điều hành tài chính, bảo đảm cao nhất nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.
- Cơ bản quyết toán xong một số công trình quyết toán kéo dài từ những năm trước.
- Công tác quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả và minh bạch hơn. Thực hiện chính sách tiết kiệm triệt để tất cả các loại chi phí (Chi phí quản lý, chi phí xây dựng cơ bản, chi phí đầu tư...)
- Đã và đang cơ cấu lại nhân sự theo hướng sáp nhập, tinh giảm và nâng cao chất lượng.

* *Những mặt hạn chế:*

- Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản như sản lượng, doanh thu đạt thấp, lợi nhuận âm.
- Hiệu quả sử dụng đồng vốn chưa cao, chu kỳ quay vòng vốn chậm, công nợ phải thu còn lớn, còn chậm so với yêu cầu.
- Chất lượng công tác quản trị chưa cao, nên khi khủng hoảng kinh tế xảy ra, nguồn vốn vay bị ách tắc thì Công ty gặp khó khăn trong điều hành dòng tiền và ở tình thế bị động.
- Công tác nhân sự chưa cơ cấu triệt để và ổn định; tính chủ động, sáng tạo trong điều hành của một số cán bộ, kỹ sư chưa cao, còn thụ động, kém hiệu quả.
- Công tác tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động chưa được thực hiện kịp thời do dòng tiền về chậm.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản :

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2012 của công ty đạt 341,5 tỷ giảm 3,96 % so với năm 2011, quy mô giảm không đáng kể. Tuy nhiên trong cơ cấu tài sản, nợ phải thu chiếm tỷ trọng tương đối lớn (49,2 %), một số quá hạn chưa thu hồi được dẫn tới việc phải trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty khiến lợi nhuận âm 11,235 tỷ.

b) Tình hình nợ phải trả :

Trong cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn (66,86%) và có xu hướng tăng nhẹ nên hoạt động của công ty vẫn phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay và các nguồn lực bên ngoài. Tuy nhiên qua các hệ số về chỉ tiêu khả năng thanh toán cho thấy công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tiếp tục củng cố, sắp xếp nâng cao năng lực hoạt động của các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ của Công ty. Kiện toàn, tổ chức lại để nâng cao năng lực của các chi nhánh, đội xây dựng trực thuộc. Tiến hành rà soát, sắp xếp lại lực lượng lao động trong toàn Công ty để phát huy tối đa hiệu quả sử dụng lao động, nâng cao năng suất, chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công ty xác định thi công xây lắp là lĩnh vực kinh doanh then chốt quyết định kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo công việc ổn định cho CBCNV và ổn định phát triển doanh nghiệp. Đầu tư kinh doanh bất động sản là lĩnh vực mũi nhọn để tạo đà phát triển doanh nghiệp trong dài hạn khi nền kinh tế phục hồi, thị trường bất động sản tăng trưởng trở lại. Trong năm 2013 thực hiện quyết liệt chủ trương tiết giảm chi phí, ưu tiên bảo toàn vốn, cân đối tài chính doanh nghiệp song song với việc thực hiện kiện toàn tổ chức để nâng cao năng lực của doanh nghiệp nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển ổn định, bền vững.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

Mục tiêu:

Năm 2013 vẫn được nhận định tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thách thức với ngành xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản nói chung và công ty CP xây dựng số 15 nói riêng. Vì vậy mục tiêu chính của năm nay là:

- Củng cố công tác quản trị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nỗ lực hoạt động trên các nguồn lực sẵn có để duy trì các hoạt động của công ty trong năm 2013, đồng thời chuẩn bị các nền tảng cho sự phát triển cho các năm sau khi nền kinh tế phục hồi
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tiết giảm chi phí

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013:

- Căn cứ kết quả SXKD năm 2012, Công ty đã cân nhắc, tính toán những yếu tố không thuận lợi có thể xảy ra trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn diễn biến rất khó khăn trong năm 2013 để xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện của đơn vị. Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2013 với mục tiêu ưu tiên bảo toàn vốn, duy trì sự ổn định bền vững của doanh nghiệp.
- Ban Giám đốc đã đề xuất Hội đồng quản trị kế hoạch cho năm 2013, theo đó dự kiến năm 2013 Công ty sẽ thực hiện các chỉ tiêu theo số liệu cụ thể trong bảng sau đây :

Chỉ tiêu	TH năm 2012	KH năm 2013	% Tăng trưởng
1. Giá trị sản lượng (tỷ đồng)	81,924	150,000	183,10
2. Tổng doanh thu(tỷ đồng)	60,191	120,000	199,36
3. Tổng lợi nhuận (tỷ đồng)	-11,235	4,800	-
4. Đầu tư (tỷ đồng)	5,6	15,000	267,86
5. Tỷ suất cổ tức (%)	0	0	0

Giải pháp thực hiện :

- Tổ chức thi công tốt các công trình chuyển tiếp, đấu thầu nhận thầu các công trình mới duy trì việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động.
- Với các hợp đồng đang thi công : nâng cao hiệu quả kiểm soát, không để rủi ro xảy ra. Chỉ đạo các đơn vị thi công cải tiến kỹ thuật, biện pháp thi công để tăng năng suất lao động, giảm hao hụt, tổn thất vật tư, thiết bị, giảm chi phí giá thành, nâng cao lợi nhuận của công trình. Công tác thanh quyết toán được triển khai song song đồng thời trong quá trình thi công.
- Với các công trình dự án dự kiến tham gia đấu thầu, nhận thầu, mục tiêu an toàn thanh toán được ưu tiên hàng đầu, do vậy Công ty tăng cường công tác xem xét tìm hiểu kỹ về nguồn vốn, về năng lực tài chính của chủ đầu tư trước khi quyết định đấu thầu hoặc ký hợp đồng.
- Hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán dứt điểm những công trình đã thi công xong, làm cơ sở đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ ở các công trình.
- Công tác tài chính: Quyết liệt trong công tác thu hồi vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo cân bằng tài chính, khai thác các nguồn vốn trung và dài hạn đáp ứng phục vụ kịp thời sản xuất.
- Công tác tổ chức : Thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, điều chỉnh nhân sự các phòng ban, xây dựng bộ máy tổ chức gọn nhẹ, phù hợp với mô hình hoạt động, nâng cấp các đội xây lắp. Phát huy nguồn nhân lực hiện có, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc. Tuyển dụng, sàng lọc, đào tạo nâng cao nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của Công ty.
- Lĩnh vực đầu tư: Rà soát, hoàn chỉnh thủ tục pháp lý các dự án đã đầu tư và đang thực hiện đầu tư, chuẩn bị và tìm kiếm cơ hội phát triển thêm các dự án mới phục vụ mục tiêu chiến lược của Công ty.
- Triển khai các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh để nâng cao lợi nhuận, đảm bảo và nâng cao đời sống người lao động.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Năm 2012 trong tình hình kinh tế khó khăn chung, tuy công ty đã hết sức tập trung triển khai những biện pháp triệt để nhằm đảm bảo nguồn lực tài chính và khai thác kinh doanh các dự án nhưng vẫn chưa lường hết được mức độ sụt giảm mạnh của nền kinh tế, các vướng mắc trong triển khai các dự án thi công xây lắp và kinh doanh bất động sản dự kiến khởi công mới, khiến Công ty không hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012 đã đề ra, đời sống CBCNV gặp khó khăn. Tuy nhiên đã đạt được một số kết quả khả quan sau:
- Công ty đã từng bước củng cố chuẩn hoá công tác quản trị, hạn chế rủi ro. Kiện toàn, ổn định tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, tinh giảm, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động
- Tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ, cơ bản hoàn thành hồ sơ thanh quyết toán các công trình đã thi công xong.
- Tiếp thị, khai thác và chuẩn bị một số dự án lớn tạo nguồn công việc cho năm 2013 và những năm tiếp theo

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Trong lĩnh vực xây lắp : Hội đồng quản trị đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của Ban điều hành trong việc triển khai thi công các công trình, đồng thời tích cực tìm kiếm các dự án xây lắp mới nhằm duy trì việc làm tuy hiện giá rất thấp và thu nhập ổn định ở mức tối thiểu cho cán bộ công nhân viên Công ty.

Công tác tổ chức thi công thực hiện các hợp đồng nhận thầu xây lắp: Đã có nhiều giải pháp bảo đảm tiến độ và nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh tế của các công trình, nhưng do nguồn vốn đầu tư của các chủ đầu tư bị cắt giảm hoặc tạm ngừng đầu tư nên doanh thu xây lắp của Công ty trong năm đạt thấp. Một số dự án Công ty phải chủ động chấm dứt hợp đồng để tránh rủi ro về tài chính.

Công tác tiếp thị đấu thầu: Do nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách Nhà nước hầu như bị cắt giảm tới mức tối thiểu, thị trường bất động sản vẫn đóng băng, sụt giảm, chưa có dấu hiệu phục hồi nên các dự án xây lắp mới trong nước hầu như không có. Vì vậy Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các hợp đồng chuyển tiếp với giá trị xây lắp còn lại là 147 tỷ đồng, tuy nhiên do nhiều lý do đã phải dừng triển khai thi công hai công trình: Bệnh viện Phụ Sản và tòa nhà CT7 Dương Nội.

- Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản : do thị trường bất động sản có những diễn biến không thuận lợi nên ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu của lĩnh vực này.
- Ngoài ra trong công tác tạo dòng tiền cho hoạt động SXKD, Ban giám đốc đã luôn chủ động tìm các giải pháp cụ thể đề xuất với Hội đồng quản trị để giảm bớt căng thẳng tài chính cho Công ty.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua công tác điều hành của Công ty còn bộc lộ một số tồn tại như kết quả hoạt động SXKD năm 2012 không hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và mức cổ tức chi trả cho cổ đông. Trong năm 2013, Ban giám đốc cần phát huy hơn nữa các kết quả đạt được, quyết liệt khắc phục các tồn tại, hạn chế và thực hiện thành công các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Bước sang năm 2013, Chính phủ sẽ vẫn kiên trì thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt, ưu tiên ổn định vĩ mô, kiềm chế lạm phát mức thấp hợp lý; việc giải quyết nợ xấu ngân hàng và thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Đánh giá được những khó khăn đó Ban lãnh đạo Công ty với phương châm bảo toàn vốn, duy trì sự phát triển ổn định của doanh nghiệp để đặt ra kế hoạch sản xuất kinh năm 2013 hợp lý, có tính khả thi và đảm bảo yếu tố lợi nhuận. Căn cứ vào những điều kiện thuận lợi, khó khăn hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty đưa ra kế hoạch kinh doanh 2013 với các định hướng như sau :

- Tập trung chỉ đạo và giám sát Ban giám đốc triển khai các giải pháp theo đề xuất của Ban giám đốc để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013. Tập trung giải quyết dứt điểm những khó khăn để Công ty có điều kiện ổn định và phát triển trong giai đoạn mới.
- Tận dụng mọi cơ hội để tăng doanh thu và lợi nhuận trên các mảng kinh doanh chủ chốt của Công ty.
- Rà soát lại toàn bộ các dự án của Công ty, cắt giảm hoặc giãn tiến độ các dự án đầu tư chưa cấp bách, tập trung nguồn lực của Công ty để thúc đẩy các dự án dự kiến mang lại lợi nhuận cao, đảm bảo tiến độ và chất lượng dự án.
- Triển khai quyết liệt công tác thu hồi công nợ để đảm bảo dòng tiền cho hoạt động của Công ty.
- Theo dõi sát diễn biến của chính sách tiền tệ nhằm đưa ra các kế hoạch sử dụng vốn nhằm đảm bảo chi phí sử dụng vốn thấp nhất, hiệu quả, an toàn.
- Đánh giá kỹ các dự án đầu tư khi triển khai nhằm phát huy tốt nhất đồng vốn. Tập trung vào các thủ tục đầu tư xây dựng một khu nhà ở dành cho người có thu nhập thấp trên địa bàn thành phố và các dự án bất động sản khác. Tiếp tục đầu tư một loạt các máy móc thiết bị hiện đại để nâng cao năng lực xây dựng và thi công hạ tầng cơ sở.
- Tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty trên khắp ba miền Bắc, Trung, Nam.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) **Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

T T	Họ và tên	Chức danh	Số CP đến thời điểm (05/2/2013)			Ghi chú
			Vốn TCTCP	Cá nhân	%/VĐL	
1	Trương Hải Triều	Chủ tịch HĐQT	600.000	194.550	7,945%	
2	Nguyễn Đình Thiết	Ủy viên HĐQT, không điều hành	3.400.000	13.500	34,135%	
3	Hoàng Trung Kiên	Ủy viên HĐQT, không điều hành	600.000	0	6,00%	
4	Nguyễn Xuân Thao	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	400.000	35.300	4,353%	
5	Huỳnh Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT (độc lập không điều hành)		30.400	0,304%	

- Ông Nguyễn Xuân Thao - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần VIPACO.

b) **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị** : Công ty không có các tiểu ban.

c) **Hoạt động của Hội đồng quản trị** :

- Tại Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức ngày 29/3/2012 đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012 - 2017.
- Ngay sau đó, Hội đồng quản trị đã nhanh chóng nắm bắt và triển khai công việc, đảm bảo các kỳ họp định kỳ và bất thường luôn có mặt đủ thành viên, do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì. Nội dung các kỳ họp đều có sự trao đổi, bàn bạc, sau khi nghe Giám đốc báo cáo kết quả hoạt động điều hành, các thành viên đã đóng góp ý kiến, giải pháp để Ban giám đốc điều hành Công ty.
- Các thành viên Hội đồng quản trị đều có ý thức trách nhiệm cao, phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ và sức mạnh tập thể để giữ vững Công ty trong thời điểm khó khăn hiện nay, hỗ trợ tích cực để Ban giám đốc làm tốt công tác điều hành kinh doanh.
- Hội đồng quản trị tổ chức quản lý và thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong SXKD; tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Ban Giám đốc.
- Năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua những nội dung chính sau:

STT	Thời gian	Nội dung
1	Từ tháng 1÷ 3/2012	+ Thông qua kế hoạch và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012; . + Thông qua trả cổ tức bằng tiền mặt đợt 2 năm 2010. + Họp phiên thứ nhất HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 bầu ông Trương Hải Triều - Chủ tịch HĐQT.
2	Từ tháng 4÷ 6/2012	+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. + Bổ nhiệm ông Phạm Văn Hữu giữ chức Phó Giám đốc Công ty. + Thông qua việc sáp nhập phòng ban và bổ nhiệm một số cán bộ phòng ban. + Thông qua kế hoạch vay vốn, kế hoạch đấu thầu và bảo lãnh năm 2012 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Đông Hải Phòng
3	Từ tháng 7÷ 9/2012	+ Phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án đầu tư MMTB thi công (Cầu thép) + Phê duyệt thanh lý một số tài sản MMTB thi công: Cù Larsen, trạm trộn bê tông, máy lu, máy ủi, máy xúc và các thiết bị khác.
4	Từ T10 ÷ 12/2012	+ Thông qua việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại một số cán bộ phòng ban, đội xây dựng + Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án đầu tư MMTB thi công (Cầu thép)

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành :

Tham gia, phát biểu ý kiến trong toàn bộ các cuộc họp, các lần lấy ý kiến của Hội đồng quản trị về các lĩnh vực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty :

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Hải Triều	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Đình Thiết	Ủy viên HĐQT, không điều hành
3	Hoàng Trung Kiên	Ủy viên HĐQT, không điều hành
4	Nguyễn Xuân Thao	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
5	Huỳnh Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT (độc lập không điều hành)

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

T T	Họ và tên	Chức danh	Số CP đến thời điểm (05/2/2013)			Ghi chú
			Vốn TCTCP	Cá nhân	%/VĐ L	
1	Đặng Thanh Huấn	Trưởng ban Kiểm soát Công ty	100.000	3.000	1,03%	
2	Khoa Thanh Phương	Ủy viên Ban Kiểm soát		1.000	0,01%	
3	Trần Thị Bích Ngọc	Ủy viên Ban Kiểm soát		2.100	0,02%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Trong năm 2012, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2012, cụ thể:
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2012.
 - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm.
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Về việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:
 - Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty .
 - Ban Kiểm soát được cung cấp về các Biên bản họp, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty;
 - Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ hàng quý, năm.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát :

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/3/2012 với Tổng mức thù lao cho 05 thành viên Hội đồng quản trị là: 66.000.000, đ (Sáu mươi sáu triệu đồng) và Tổng mức thù lao cho 03 thành viên Ban kiểm soát là : 24.000.000,đ (Hai mươi tư triệu đồng).

Tuy nhiên, do năm 2012 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không hiệu quả, lợi nhuận âm nên Công ty không thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

Ông Ngô Quang Dương - Người được ủy quyền công bố thông tin bán 5.000 CP.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ :

Trong năm, Công ty có vay vốn cá nhân là các cổ đông nội bộ để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2012 như sau:

Đvt: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số dư nợ vay
1	Trương Hải Triều	Chủ tịch HĐQT	6.642.210.000
	Tổng cộng		6.642.210.000

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty : Công ty luôn tuân thủ các quy định quản trị Công ty theo các quy định của pháp luật như Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/3/2007; Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/3/2007; Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012. Ngoài ra, Công ty còn tuân thủ các quy định về quản trị Công ty theo Quy chế quản trị Công ty đã ban hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán : Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ : Tầng 12A Tòa nhà VINACONEX, 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : 046.2883568 Fax : 046.2885678

Website : www.deloitte.com.vn

Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực

kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Chúng tôi xin lưu ý tới Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính kèm theo được lập trên giả định Công ty hoạt động liên tục. Công ty đang có khó khăn trong quản lý dòng tiền, thu hồi các khoản phải thu và tìm kiếm các hợp đồng mới, điều này ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể có phát sinh từ sự kiện không chắc chắn này.

- 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :** Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán được cung cấp trên trang web của Công ty tại địa chỉ "**vinaconex15.com.vn**".

Hải Phòng, ngày 08 tháng 4 năm 2013

Đại diện theo pháp luật của Công ty



GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Nguyễn Văn Cường